TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2021/QĐST-DS	*Sóc Sơn, ngày 02 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 150/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ***Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam (Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam).***

Địa chỉ: Số 54A Nguyễn Chí Th, phường Láng Th, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hoàng L**– Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Bùi Đức Q** – Tổng giám đốc Ngân hàng quản lý tín dụng – Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (Theo giấy ủy quyền số 3897/2020/UQ – TGĐ12 ngày 20/7/2020 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Ngân Hàng Việt Nam).

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà **Trần Thị Ngọc T** – Chuyên viên cao

cấp - phòng xử lý nợ khách hàng cá nhân, Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam theo Giấy ủy quyền số 8034/2020/UQ – GUQ – TGĐ - 12 ngày 29/12/2020 của Tổng giám đốc Ngân hàng quản lý tín dụng – Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn Đan T, xã Tân M, huyện S, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Về số tiền vay: Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam và chị Nguyễn Thị Thanh H xác nhận tính đến ngày 25/01/2021 chị Huyền còn nợ Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam số tiền là 311.508.072 đồng *(Ba trăm mười một triệu, năm trăm linh tám nghìn không trăm bảy mươi hai đồng)*, trong đó nợ gốc là 163.984.564 đồng và nợ lãi là: 147.523.508 đồng (lãi trong hạn: 126.101.878 đồng, lãi quá hạn 21.421.630 đồng). Các bên thống nhất thỏa thuận chị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ trên chậm nhất là đến ngày 30/4/2021.

2- Về lãi suất phát sinh: Chị Nguyễn Thị Thanh H tiếp tục phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 26/01/2021 đến khi tất toán xong khoản vay.

3. Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên, chị Nguyễn Thị Thanh H nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 7.788.000 đồng *(Bảy triệu, bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng)*.

Trả lại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam số tiền 7.486.000 đồng (*Bảy triệu, bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, TP. Hà Nội, biên lai số AA/2018/0019287 ngày 27/11/2020.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;

THẨM PHÁN

- VKSND. huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Ngô Thị Hồng